

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

(Tiếp theo kì trước)

LỚP 4 (MÔN TIẾNG VIỆT)

Chủ đề	Mức độ cần đạt	Ghi chú
1. Kiến thức 1.1. Tiếng Việt 1.1.1. Ngữ âm và chữ viết	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết cấu tạo ba phần của tiếng: âm đầu, vần, thanh. - Biết quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí Việt Nam và nước ngoài 	Nhớ quy tắc và biết vận dụng quy tắc viết hoa tên riêng Việt Nam và tên riêng nước ngoài.
1.1.2. Từ vựng	<ul style="list-style-type: none"> - Biết thêm các từ ngữ (gồm cả thành ngữ, tục ngữ và một số từ Hán Việt thông dụng) về tự nhiên, xã hội, lao động sản xuất, bảo vệ Tổ quốc... - Nhận biết được sự khác biệt về cấu tạo của từ đơn và từ phức, từ ghép và từ láy. 	Biết tìm từ đồng nghĩa, trái nghĩa với từ đã cho với các từ ngữ khác; tìm thêm từ có cùng yếu tố cấu tạo; tìm các thành ngữ, tục ngữ theo chủ điểm.
1.1.3. Ngữ pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu thế nào là danh từ, động từ, tính từ - Hiểu thế nào là câu đơn (chủ ngữ, vị ngữ), thành phần phụ trạng ngữ. - Hiểu thế nào là câu kể, câu hỏi, câu cảm, câu khiển. Biết cách đặt các loại câu. - Biết cách dùng dấu hai chấm, dấu gạch ngang, dấu ngoặc kép. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết danh từ, động từ, tính từ trong câu. - Nhận biết chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ trong câu. - Nhận biết câu kể, câu hỏi, câu cảm, câu khiển dựa vào các từ nghĩa, câu nghĩa, cảm thán, các dấu kết thúc câu (dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than) và nghĩa của câu.
1.1.4. Phong cách ngôn ngữ và biện pháp tu từ	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu nêu được cảm nhận về tác dụng của một số hình ảnh so sánh, nhân hoá trong câu văn, câu thơ. - Biết nói, biết viết câu có dùng phép so sánh, nhân hoá 	
1.2. Tập làm văn	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết các phần của bài văn kể chuyện, miêu tả; mở bài, thân bài, kết bài. - Biết cách lập dàn ý cho bài văn kể chuyện, miêu tả - Biết cách viết đơn, thư (theo mẫu) 	
1.3. Văn học	Bước đầu hiểu thế nào là nhân vật, cốt truyện trong tác phẩm tự sự.	
2. Kỹ năng 2.1. Đọc 2.1.1. Đọc thông	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc các văn bản nghệ thuật, khoa học, báo chí có độ dài khoảng 250 chữ, tốc độ 90-100 chữ/phút. - Đọc thầm với tốc độ nhanh hơn lớp 3 (khoảng 100-120 chữ/phút). - Bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn, đoạn thơ, phù hợp với nội dung của từng đoạn. 	



2.1.2. Đọc - hiểu	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết dàn ý của bài đọc; hiểu nội dung chính của từng đoạn trong bài, nội dung của cả bài. - Biết phát hiện một số từ ngữ, hình ảnh, chi tiết có nghĩa trong bài văn, bài thơ được học; biết nhận xét về nhân vật trong các văn bản tự sự. 	
2.1.3. Ứng dụng kỹ năng đọc	<ul style="list-style-type: none"> - Thuộc 6 đoạn văn, đoạn thơ, bài thơ ngắn trong sách giáo khoa. - Biết dùng từ điển HS, sổ tay từ ngữ, ngữ pháp... để phục vụ cho việc học tập. - Bước đầu biết tìm thư mục để chọn sách đọc và ghi chép một số thông tin đã đọc. 	
2.2. Viết		
2.2.1. Viết chính tả	<ul style="list-style-type: none"> - Viết được bài chính tả nghe - viết, nhớ - viết có độ dài khoảng 80 - 90 chữ trong 20 phút; không mắc quá 5 lỗi/bài; trình bày đúng quy định, bài viết sạch. - Viết đúng một số từ ngữ dễ lẫn do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương. - Biết viết hoa tên người, tên địa lí nước ngoài. <p>Biết tự sửa lỗi chính tả trong các bài viết.</p>	
2.2.2. Viết đoạn văn, văn bản	<p>Biết tìm ý cho đoạn văn kể chuyện, miêu tả (tả đồ vật, cây cối, con vật); viết được đoạn văn theo dàn ý đã lập. Biết dùng từ, đặt câu, sử dụng dấu câu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết lập dàn ý cho bài văn kể chuyện, miêu tả (tả đồ vật, cây cối, con vật); bước đầu viết được bài văn theo dàn ý đã lập có độ dài khoảng 150-200 chữ. - Viết được các văn bản thông thường: thư, đơn, báo cáo ngắn, điện báo... - Biết viết tóm tắt đoạn tin, mẩu tin, câu chuyện đơn giản. 	
2.3. Nghe		
2.3.1. Nghe - hiểu	<p>Nghe và thuật lại được nội dung chính của bản tin, thông báo ngắn; kể lại câu chuyện đã được nghe.</p>	
2.3.2. Nghe - viết	<p>Nghe - viết bài chính tả có độ dài 90 chữ, trong đó có từ chứa âm, vần khó hoặc âm, vần dễ viết sai do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương; tên riêng Việt Nam và tên riêng nước ngoài.</p>	
2.4. Nói		
2.4.1. Sử dụng ngữ nghĩa lời nói	<p>Biết xưng hô, lựa chọn từ ngữ và cách diễn đạt lịch sự khi giao tiếp ở nhà, ở trường, ở nơi công cộng.</p>	
2.4.2. Đặt và trả lời câu hỏi	<p>Biết đặt và trả lời câu hỏi trong trao đổi, thảo luận về bài học hoặc một số vấn đề gần gũi.</p>	
2.4.3. Thuật việc, kể chuyện	<p>Kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc hay sự việc đã chứng kiến, tham gia. Biết thay đổi ngôn ngữ khi kể chuyện.</p>	
2.4.4. Phát biểu - thuyết trình	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách phát biểu ý kiến trong trao đổi, thảo luận về bài học hoặc về một số vấn đề gần gũi. - Biết giới thiệu ngắn gọn về lịch sử, về hoạt động, về nhân vật tiêu biểu ở địa phương. 	

(Còn tiếp)